

KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC NHÀ NƯỚC TRONG XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC KIẾN TẠO, PHÁT TRIỂN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

VŨ THỊ HOÀI PHƯƠNG* - NGUYỄN ĐẮC THÀNH**

Tóm tắt: Việt Nam đang nỗ lực xây dựng nhà nước kiến tạo, phát triển, nhiều hoạt động được thực hiện một cách tích cực, hiệu quả, trong đó có kiểm soát quyền lực nhà nước. Trong tiến trình đổi mới tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, kiểm soát quyền lực nhà nước luôn được Đảng và nhà nước chú trọng. Bài viết nghiên cứu về kiểm soát quyền lực nhà nước trong điều kiện nhà nước kiến tạo, phát triển, góp phần vào quá trình nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, xây dựng nhà nước kiến tạo, phát triển ở Việt Nam hiện nay.

Từ khoá: Kiểm soát quyền lực nhà nước; nhà nước kiến tạo, phát triển; tổ chức; hoạt động

Ngày nhận bài: 20/4/2024; Biên tập xong: 06/5/2024; Duyệt đăng: 23/5/2024

THE CONTROL OF STATE POWER IN BUILDING THE DEVELOPMENTAL STATE IN VIETNAM TODAY

Abstract: As Vietnam is making efforts to build a developmental state, many activities are actively and effectively performed, one of which is controlling the state power. During the process of innovating the organization and improving the operational efficiency of the state apparatus, controlling state power has always been a focus of the Party and the State. This article mostly studies the control of state power under the context of the developmental state, contributing to the process of improving the operational efficiency of the state apparatus and building the developmental state in Vietnam today.

Keywords: Controlling state power; developmental state; organization; operation

Received: April 20th, 2024; **Editing completed:** May 6th, 2024; **Accepted for publication:** May 23rd, 2024

1. Quan niệm về nhà nước kiến tạo, phát triển và đặc trưng của nhà nước kiến tạo, phát triển ở Việt Nam

Các Nhà nước hiện nay đang vận hành và thực hiện chức năng quản lý xã hội theo hướng quản trị, phát triển. Nhà nước kiến tạo, phát triển không phải là một thuật ngữ mới nhưng về lý luận, có khá nhiều cách tiếp cận khác nhau về nhà nước kiến tạo, phát triển. Chẳng hạn, từ góc độ kinh tế, Cơ quan Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) quan niệm: “Nhà nước kiến tạo phát triển, theo nghĩa giản dị, đó là một nhà nước đóng vai trò mạnh mẽ trong nền kinh tế quốc gia với mục tiêu thúc đẩy phát triển kinh tế”¹. Nhìn từ góc độ tổ chức nhà nước, Ingham (1993) cho rằng, “Nhà nước kiến tạo phát triển là một nhà nước có quyền lực và được tổ chức hợp lý để đạt được các mục tiêu phát triển của nó”. Cũng từ góc độ kinh tế nhưng đi từ cội nguồn, H. Schmiz (2005) đưa ra quan điểm “Nhà nước kiến tạo là nhà nước có năng lực thiết kế và thực

thi các mục tiêu phát triển của nó theo cách thức áp đặt và chuyên chế nhằm tạo ra sự tăng trưởng kinh tế”. Mặc dù cách tiếp cận khác nhau nhưng về cơ bản, các quan điểm đều giống nhau khi cho rằng nhà nước kiến tạo, phát triển là một nhà nước đặt ưu tiên hàng đầu cho phát triển, đặc biệt là phát triển kinh tế. Để đạt mục tiêu đó, nhà nước thông qua nhiều hoạt động can thiệp tích cực vào thị trường, từ định hướng, đặt ra các quy tắc, điều phối, phân bổ nguồn lực và sử dụng nhiều công cụ chính sách khác tác động vào nền kinh tế.

Như vậy, có thể hiểu nhà nước kiến tạo, phát triển là một hình thức của mô hình quản lý nhà nước, trong đó nhà nước với tư cách chủ thể quản lý đề ra các thể chế mang tính định hướng cho sự phát triển, tạo môi trường và điều kiện cho các thành phần kinh tế, các tầng

*Email: Hphuonghv@gmail.com

Tiến sĩ, Giảng viên cao cấp, Học viện Chính trị Khu vực I

**Email: Nguyendacthanh2811@gmail.com

K45, Trường Đại học Luật Hà Nội

¹ UNDP Ethiopia (2012), Báo cáo phát triển của Liên hợp quốc năm 2012.

lớp nhân dân phát huy mọi tiềm năng trong môi trường cạnh tranh và hội nhập quốc tế, đồng thời nhà nước tăng cường kiểm tra, giám sát để phát hiện và khắc phục kịp thời các mất cân đối có thể xảy ra nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững.

Những cách tiếp cận về nhà nước kiến tạo, phát triển như trên có thể cho thấy khái niệm nhà nước phát triển được nghiên cứu và xây dựng dựa trên nền tảng lý thuyết về sự can thiệp của nhà nước. Với tư cách là nhà nước kiến tạo, phát triển, nhà nước dành một sự tác động lớn đối với xã hội và thị trường thông qua đó thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Mỗi quan hệ chặt chẽ giữa nhà nước với khu vực tư nhân cũng được thiết lập và trao đổi thông qua nhà nước kiến tạo, phát triển. Những lợi ích thu được từ sự phát triển kinh tế sẽ được nhà nước kiến tạo, phát triển tái đầu tư cho xã hội, nhờ vậy thu nhập và mức sống của người dân được nâng lên, quyền dân chủ ngày càng mở rộng. Dần dần, nhà nước kiến tạo, phát triển giảm sự chuyên chế và can thiệp vào thị trường, tập trung mạnh hơn vào chức năng xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách, tạo môi trường, điều kiện và định hướng phát triển nền kinh tế.

Từ quan niệm về nhà nước kiến tạo, phát triển, có thể nhận diện nhà nước kiến tạo, phát triển ở Việt Nam với những đặc trưng sau:

Thứ nhất, nhà nước kiến tạo, phát triển ở Việt Nam đặt mục tiêu phát triển lên hàng đầu, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế làm cơ sở cho phát triển. Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN) Việt Nam trong giai đoạn mới (gọi tắt là Nghị quyết số 27/NQ-TW) đã đặt ra nhiệm vụ: “*Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững*”. Phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo nâng cao mức sống của nhân dân, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh là mục tiêu mà Đảng và Nhà nước hướng tới. Hệ thống thể chế, chính sách hoàn thiện là cơ sở quan trọng cho nhà nước thực hiện chức năng quản lý nền kinh tế phát triển cũng như giải quyết các vấn đề xã hội. Đặc biệt, thể chế kinh tế là công cụ quan trọng bảo đảm cho quản lý kinh tế đạt mục tiêu, tạo động lực cho đất nước phát triển nhanh và bền vững.

Thứ hai, Chính phủ trong nhà nước kiến

tạo, phát triển với vai trò trọng tâm thực hiện chức năng hành pháp. Trong nhà nước kiến tạo, phát triển, cơ quan hành pháp ở trung ương là một Chính phủ mạnh, sáng suốt, có quyết tâm chính trị cao, có tầm nhìn vượt trước, chủ động và tích cực đổi mới để đáp ứng với yêu cầu cao của sự phát triển đất nước. Chính phủ là chủ thể trọng tâm trong xây dựng định hướng chiến lược phát triển, hệ thống cơ chế, chính sách phát triển, đồng thời là chủ thể trực tiếp tổ chức thực hiện, đưa các chính sách, thể chế vào cuộc sống.

Thứ ba, nhà nước quản lý xã hội bằng nguyên tắc pháp quyền. Là nhà nước pháp quyền của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, nhà nước vận hành trên cơ sở kết hợp có hiệu quả nguyên tắc thượng tôn pháp luật, pháp chế XHCN với phát huy dân chủ một cách mạnh mẽ. Trong quản lý xã hội phát triển, nhà nước thể hiện sự liêm chính, hành động, phục vụ, thực hiện trách nhiệm đối với nhân dân và toàn xã hội, thúc đẩy đổi mới và sự phát triển sáng tạo của mọi chủ thể trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Thứ tư, nhà nước đặt trọng tâm vào phát triển kinh tế. Kinh tế là cơ sở của tổ chức bộ máy nhà nước, đồng thời cũng là mục tiêu phát triển của nhà nước. Chính vì vậy, nhà nước kiến tạo, phát triển xây dựng và thực hiện các chính sách kinh tế với định hướng “phát triển bao trùm”, bền vững về tất cả các phương diện kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường...

Thứ năm, nhà nước đặt trọng tâm vào quản trị phát triển, là nhà nước phục vụ. Các mô hình nhà nước cũ là nhà nước cai trị, bản chất giai cấp mang tính trội. Mô hình nhà nước kiến tạo, phát triển là nhà nước đề cao chức năng xã hội, là nhà nước phục vụ. Nhà nước quản lý bằng pháp luật; trong nhà nước kiến tạo, phát triển, pháp luật là tối thượng. Nhà nước vừa là chủ thể quản lý xã hội, vừa là đối tác phát triển, đồng hành bình đẳng và có trách nhiệm đối với mọi chủ thể trong xã hội; cung cấp các dịch vụ công thiết yếu một cách hoàn hảo, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, đáp ứng ngày càng tốt hơn các nhu cầu của nhân dân.

2. Kiểm soát quyền lực trong nhà nước kiến tạo, phát triển Việt Nam hiện nay

Dù Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong thời gian qua, nhưng chúng ta cũng phải thẳng thắn nhìn nhận một số hạn chế, trong đó xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN có mặt chưa đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quản lý đất nước

trong tình hình mới, “tổ chức bộ máy nhà nước, hệ thống pháp luật còn một số bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Quyền lực nhà nước chưa được kiểm soát hiệu quả, cơ chế kiểm soát quyền lực chưa hoàn thiện”². Để kiểm soát quyền lực nhà nước hiệu quả trong nhà nước kiến tạo, phát triển, cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, thống nhất nhận thức về kiểm soát quyền lực nhà nước

Nhà nước là tổ chức đặc biệt của quyền lực chính trị nằm trong tay giai cấp cầm quyền. Về bản chất, bất kỳ ai có quyền đều có xu hướng lạm quyền nên ở tất cả các kiểu nhà nước đều có tình trạng lạm quyền, do đó mọi nhà nước đều phải kiểm soát quyền lực. Kiểm soát quyền lực nhằm bảo đảm dân chủ, chống tham nhũng là một trong những yêu cầu tất yếu khách quan. Nhà nước kiến tạo, phát triển Việt Nam được xây dựng trong điều kiện thực hiện công cuộc chuyển đổi từ nền kinh tế tập trung quan liêu bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, nhiều khó khăn từ chính trị đến cơ sở kinh tế, văn hoá, xã hội..., nhất là những hệ quả của mô hình nhà nước với cơ chế quản lý cũ vẫn còn tác động đến các lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong mô hình nhà nước kiến tạo, phát triển, yêu cầu tập trung quyền lực cho một Chính phủ mạnh, một Chính phủ có năng lực phản ứng chính sách để đáp ứng yêu cầu và thúc đẩy phát triển. Với một Chính phủ như vậy, nếu không chú trọng xây dựng cơ chế và thực hiện kiểm soát quyền lực hiệu quả thì sẽ rất dễ dẫn đến chuyên quyền, độc đoán.

Trong điều kiện hệ thống chính trị Việt Nam có duy nhất một đảng lãnh đạo, cầm quyền; tổ chức bộ máy nhà nước dù những năm qua đã được đổi mới, sắp xếp nhưng vẫn chưa thực sự tinh gọn, hiệu quả như mong muốn; “hệ thống pháp luật thiếu đồng bộ... còn chồng chéo; tính công khai, minh bạch, khả thi, ổn định còn hạn chế”³. Trong tổ chức và hoạt động của nhà nước vẫn đang tiềm ẩn nguy cơ lạm quyền, xâm phạm các quyền tự do, dân chủ hợp pháp của công dân. Trong quá trình đổi mới, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chú ý đến việc xây dựng các cơ chế, phương thức khác nhau để kiểm soát quyền lực nhà nước. Tuy nhiên, cơ chế vận hành và

phối hợp giữa các thiết chế của cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước chưa thực sự chặt chẽ nên hiệu quả kiểm soát quyền lực còn hạn chế. Điều 2 Hiến pháp năm 2013 quy định nguyên tắc “phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp” nhưng trên thực tế chưa đáp ứng yêu cầu kiểm soát quyền lực nhà nước, bởi “chưa chế định rõ, đồng bộ, hiệu quả cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực nhà nước ở các cấp”, “trách nhiệm giải trình của các cấp chính quyền chưa được quy định rõ ràng”, “công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí chưa đạt yêu cầu đề ra; tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng”⁴. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội với chức năng phản biện và giám sát xã hội là những thiết chế thể hiện và thực hiện quyền dân chủ gián tiếp của nhân dân nhưng chưa phát huy được hết vai trò của mình. Với đặc điểm hệ thống chính trị và thực trạng cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước như hiện nay, quá trình xây dựng nhà nước kiến tạo, phát triển ở Việt Nam cần thống nhất về nhận thức và xây dựng, hoàn thiện các cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước, với mục tiêu ngăn ngừa xu hướng lạm quyền, hạn chế những tác động tiêu cực có thể nảy sinh, đồng thời góp phần vào việc thực hiện mục tiêu chung của cả hệ thống chính trị, tiếp tục phát huy dân chủ XHCN, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân.

Thứ hai, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước, phân công quyền lực nhà nước khoa học và hợp lý

Cơ chế pháp lý kiểm soát quyền lực nhà nước gồm hệ thống các thiết chế với những chức năng, nhiệm vụ được quy định rõ ràng, rành mạch và vận hành trên cơ sở các quy định pháp luật. Như vậy, kiểm soát quyền lực nhà nước trong điều kiện nhà nước kiến tạo, phát triển được thực hiện bởi một cơ chế gồm thể chế pháp lý, các thiết chế thực hiện hoạt động kiểm soát và các điều kiện bảo đảm thực hiện, các yếu tố này có mối liên hệ chặt chẽ với nhau; được vận hành theo nội dung và các phương thức do pháp luật quy định nhằm ngăn ngừa hành vi lạm dụng quyền lực, bảo đảm quyền lực nhà nước được thực hiện đúng mục đích.

Cơ chế kiểm soát thực hiện quyền lực nhà nước gồm: Cơ chế kiểm soát quyền lực bên trong (gồm hoạt động của các cơ quan bộ máy nhà nước như Quốc hội, Chủ tịch nước,

² Nghị quyết số 27-NQ/TW

³ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr. 173.

⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Tlđd, tr. 173-174.

Chính phủ, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm toán nhà nước, Hội đồng bầu cử quốc gia, chính quyền địa phương...) và Cơ chế kiểm soát quyền lực bên ngoài bộ máy nhà nước (gồm hoạt động kiểm soát quyền lực của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, thiết chế truyền thông đại chúng, cá nhân, công dân). Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đặt ra nhiệm vụ: “...tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước”⁵. Đây chính là định hướng quan trọng cho việc xây dựng và thực hiện cơ chế kiểm soát quyền lực của bộ máy nhà nước Việt Nam. Từ nguyên tắc tổ chức quyền lực nhà nước quan trọng đã được quy định tại khoản 3 Điều 2 Hiến pháp năm 2013: “Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp”, cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước được xây dựng và vận hành nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước được phân công một cách rõ ràng, rành mạch. Điều này đặc biệt có ý nghĩa trong điều kiện xây dựng nhà nước kiến tạo, phát triển, nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân ở Việt Nam hiện nay.

Đối với các cơ quan nhà nước, cần phân công rành mạch, không chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ. Các cơ quan nhà nước thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình trên cơ sở phân công, phối hợp chặt chẽ, được quy định bởi Hiến pháp và các luật tổ chức các cơ quan nhà nước. Đồng thời, pháp luật cũng cần quy định và thực hiện nghiêm cơ chế phân cấp, phân quyền, gắn quyền hạn với trách nhiệm, quyền hạn càng cao trách nhiệm càng lớn. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nhận định: “Cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp ngày càng rõ hơn và có nhiều chuyển biến tích cực”⁶.

Thứ ba, coi trọng vai trò của pháp luật với ý nghĩa là công cụ kiểm soát quyền lực nhà nước

Trong điều kiện nhà nước kiến tạo, phát triển, thực hiện nguyên tắc quản lý nhà nước và xã hội bằng pháp luật, kiểm soát quyền lực

phải đảm bảo dựa trên cơ sở Hiến pháp, pháp luật. Pháp luật với vai trò là công cụ điều chỉnh các quan hệ xã hội, đồng thời quy định về tổ chức bộ máy nhà nước và việc thực thi quyền lực nhà nước cũng như kiểm soát quyền lực nhà nước. Hiến pháp và các luật tổ chức các cơ quan nhà nước cần quy định chặt chẽ về tổ chức bộ máy nhà nước, cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước. Các quy định pháp luật về cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước bên trong như nguyên tắc, đối tượng, nội dung, trình tự, thủ tục thực hiện kiểm soát quyền lực nhà nước phải thống nhất, đồng bộ, khả thi với hệ thống pháp luật nói chung, với hệ thống pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước, với các quy định pháp luật liên quan đến cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước bên ngoài. Hệ thống các văn bản pháp luật nói chung và văn bản pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy, đến kiểm soát quyền lực nhà nước phải bảo đảm tính toàn diện, thống nhất, khả thi, kỹ thuật lập pháp khoa học, logic, hiện đại, phù hợp với trình độ phát triển chính trị - kinh tế - xã hội - văn hóa của đất nước ở mỗi giai đoạn lịch sử. Cần “tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực bằng hệ thống pháp luật”⁷. Một trong những vấn đề cấp thiết đặt ra hiện nay là xây dựng cơ chế bảo hiến; cần nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm các nước để xây dựng luận chứng nhằm hoàn thiện “cơ chế bảo vệ Hiến pháp”, đây chính là một thiết chế chuyên trách kiểm soát quyền lực nhà nước trong điều kiện hiện nay ở Việt Nam.

Từ phương diện kiểm soát quyền lực nhà nước theo chiều dọc, cần hoàn thiện cơ chế kiểm soát của chính quyền Trung ương đối với chính quyền địa phương. Đảm bảo chặt chẽ cơ chế kiểm soát của Chính phủ, các Bộ đối với chính quyền địa phương. Pháp luật về quyền giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội đối với các cơ quan nhà nước cũng cần được tiếp tục hoàn thiện. Các quy định về mối quan hệ giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát của Đảng với các cơ quan bảo vệ pháp luật như cơ quan thanh tra, điều tra, truy tố và xét xử của Nhà nước cần được hoàn thiện; các quy định về cơ chế kiểm soát của nhân dân như giám sát của cử tri, pháp luật về bầu cử, ứng cử, quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội, quyền khiếu nại, tố cáo... cũng cần được bổ sung và hoàn thiện.

⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr. 175.

⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1, tldđ, tr. 72.

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1, tldđ, tr. 203.

Thứ tư, tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của nhà nước

Một trong các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của nhà nước là công khai, minh bạch. Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình được coi là những trụ cột cơ bản của nhà nước kiến tạo, phát triển; đồng thời cũng là những phương thức quan trọng để kiểm soát quyền lực trong quá trình xây dựng nhà nước kiến tạo, phát triển. Công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của nhà nước có nghĩa là nhà nước được xây dựng trên cơ sở các nguyên tắc dân chủ, công khai, nhân dân được quyền tham gia các hoạt động xây dựng nhà nước (bầu cử, ứng cử...); Nhà nước công khai đầy đủ, rõ ràng, trung thực về tổ chức và hoạt động của mình để mọi cá nhân, cơ quan nhà nước, tổ chức và xã hội được biết. Trách nhiệm giải trình của nhà nước thể hiện ở việc giải đáp mọi kiến nghị, thắc mắc của nhân dân và chịu trách nhiệm về hậu quả xảy ra.

Cần xây dựng, hoàn thiện các quy định của pháp luật về trách nhiệm cung cấp thông tin của các cơ quan nhà nước, bảo đảm các thông tin được cung cấp chính xác, trung thực, đầy đủ và kịp thời. Đây chính là biện pháp quan trọng góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quá trình xây dựng nhà nước kiến tạo, phát triển ở Việt Nam. Pháp luật về quyền được tiếp cận thông tin của công dân phải được tổ chức và thực hiện hiệu quả. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế để khuyến khích nhân dân tham gia và thực hiện quyền giám sát đối với các cơ quan nhà nước. Tăng cường kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, của công dân và xã hội đối với việc thực hiện các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước. Các hoạt động này được tiến hành thường xuyên, đúng quy định và phát huy được hiệu quả thực tế nhằm góp phần ngăn ngừa nguy cơ lạm quyền trong quá trình xây dựng nhà nước kiến tạo, phát triển.

Thứ năm, nâng cao nhận thức của Nhân dân về quyền làm chủ của mình

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “Thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và vai trò chủ thể của nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân; tăng cường tạo đồng thuận xã hội; tiếp tục đổi mới nội dung, phương

thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội”⁸. Vì vậy, quán triệt quan điểm của Đảng, cần tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của nhân dân, đảm bảo các điều kiện cần thiết để thực hiện cơ chế dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng. Để đảm bảo bản chất nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, nhà nước kiến tạo, phát triển thực sự là tổ chức do nhân dân bầu ra, là chính quyền của nhân dân, cần thực hiện nhiều biện pháp bảo đảm dân chủ. Quyền làm chủ trực tiếp và vai trò tự quản của nhân dân phải được đề cao và tăng cường. Không chỉ ghi nhận các quyền tự do, dân chủ, các phương thức làm chủ của nhân dân, mà cần hoàn thiện thể chế, chính sách, các điều kiện và cơ chế vận hành để thực thi dân chủ XHCN, bảo đảm tốt nhất quyền làm chủ của nhân dân, phát huy vai trò tích cực của nhân dân tham gia công việc của nhà nước và xã hội. Đảm bảo quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân tham gia một cách tích cực vào các hoạt động xã hội, đặc biệt là hoạt động giám sát quyền lực nhà nước. Thực hiện các biện pháp này sẽ góp phần bảo đảm kiểm soát quyền lực nhà nước từ phía nhân dân thực sự hiệu quả./

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.
4. Hiến pháp năm 2013;
5. Nguyễn Đăng Dung, *Kiểm soát quyền lực nhà nước*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2017.
6. Nguyễn Đăng Dung, *Sự hạn chế quyền lực nhà nước*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014.
7. Nguyễn Văn Cương, *Kinh nghiệm quốc tế về tự quản địa phương và khả năng áp dụng tại Việt Nam*, Nxb. Tư pháp, 2017.
8. UNDP Ethiopia (2012), *Báo cáo phát triển của Liên hợp quốc năm 2012*.

⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1*, Tlđd, tr. 118.